

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU,
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 354/2024/DS-ST
Ngày 23 tháng 9 năm 2024
“V/v Hợp đồng vay tài sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thắm

Các Hội thẩm nhân dân Ông Trịnh Anh Minh

Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Xuân Thùy Dương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

Ngày 23 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 537/2023/TLST - DS ngày 17 tháng 10 năm 2023 về việc tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 419/2024/QĐXXST - DS ngày 20/8/2024 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đ N Á.

Địa chỉ: Số 198 đường Trần Quang K, Phường Lý Thái T, Quận Hoàn K, Thành phố Hà N.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn T – Chủ tịch hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Lâm Trung T, sinh năm 1990 (có mặt).

(Văn bản ủy quyền ngày 03/7/2024)

*Bị đơn: Bà Nguyễn Trọng Nh; Sinh năm 1978; Ông Phạm Minh K; Sinh năm 1978 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ cư trú: Số 324 đường Lý Thường K, Khóm, Phường, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP Đ N Á và tại phiên tòa ông Lâm Trung T đại diện theo ủy quyền trình bày như sau:

* Ngày 21/7/2018, bà Nguyễn Trọng N và ông Phạm Minh K cùng Ngân hàng TMCP Đ N Á có ký kết hợp đồng tín dụng vay từng lần số 25/2018/HDTD/SeACar như sau: Dư nợ ban đầu: 738.000.000 đồng, thời hạn vay 84 tháng, mục đích thanh toán tiền mua xe ô tô.

Đến ngày 23/7/2018 bà Nguyễn Trọng N, ông Phạm Minh K đã nhận nợ số tiền giải ngân 738.000.000 đồng, bằng hình thức chuyển khoản.

Lãi suất cho vay: Lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm giải ngân là 8,99%/năm.

Quá trình vay ông Kh và bà N đã thanh toán được 386.097.787 đồng.

Quá trình vay bà Nguyễn Trọng Nh và ông Phạm Minh Kh không thực hiện việc trả nợ như đã cam kết.

Mặc dù, phía Ngân hàng có yêu cầu bà Nguyễn Trọng N và ông Phạm Minh K thanh toán nợ nhưng do bà Nguyễn Trọng N và ông Phạm Minh K không có thiện chí trả nợ nên đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán.

Nay ngân hàng yêu cầu bà Nguyễn Trọng N và ông Phạm Minh K thanh toán như sau:

Nguyên đơn yêu cầu bị đơn bà Nguyễn Trọng N và ông Phạm Minh K thanh toán cho Ngân hàng thời hạn tính từ ngày 23/9/2024 tổng số tiền bằng 905.522.417 đồng, trong đó nợ gốc 478.071.170 đồng, nợ lãi 199.892.341 đồng, nợ lãi quá hạn 227.558.908 đồng và thanh toán lãi phát sinh theo thoả thuận của hợp đồng cho đến khi thanh toán xong nợ.

Trường hợp bị đơn không toán xong nợ thì Ngân hàng yêu cầu xử lý tài sản thế chấp là xe ô tô biển số 69A-052.58, nhãn hiệu Hyundai, số Tucson, số khung W12BJN004257, số máy G4FJJU460289, theo giấy chứng nhận đăng ký xe số 010465 do phòng Cảnh sát giao thông đường bộ Công an tỉnh Cà Mau cấp ngày 19/7/2018 cho bà Nguyễn Trọng N.

* Đối với bà Nguyễn Trọng N và ông Phạm Minh Kh Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt và niêm yết các văn bản tố tụng, thông báo, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và triệu tập đến Toà để tham gia tố tụng nhưng bà Nguyễn Trọng Nh và ông Phạm Minh K không có mặt và cũng không gửi cho Tòa án văn bản thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bà Nguyễn Trọng N và ông Phạm Minh K đã được Tòa án tổng đạt các thông báo thụ lý và hòa giải kiểm tra chứng cứ và giai đoạn đưa vụ án ra xét xử theo quy định pháp luật. Nên Tòa án căn cứ theo quy định Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đương sự.

[2] Đối với yêu cầu của Ngân hàng: Chứng cứ có tại hồ sơ thể hiện gồm Hợp đồng số 25/2018/HDTD/SeACar, ngày 21/7/2018, bà Nguyễn Trọng N và ông Phạm Minh K cùng Ngân hàng TMCP Đông Nam Á có ký kết hợp đồng tín dụng vay từng lần số như sau: Dư nợ ban đầu: 738.000.000 đồng, thời hạn vay 84 tháng, mục đích thanh toán tiền mua xe ô tô. Đến ngày 23/7/2018 bà Nguyễn Trọng N, ông Phạm Minh K đã nhận nợ số tiền giải ngân 738.000.000 đồng, bằng hình thức chuyển khoản.

Quá trình vay bà Nguyễn Trọng N và ông Phạm Minh K trả được 386.097.787 đồng thì ngưng cho đến nay, không thanh toán.

Tính đến ngày 23/9/2024 bà Nguyễn Trọng N và ông Phạm Minh K còn nợ, tổng dư nợ là bằng 905.522.417 đồng, trong đó nợ gốc 478.071.170 đồng, nợ lãi

199.892.341 đồng, nợ lãi quá hạn 227.558.908 đồng và thanh toán lãi phát sinh theo thoả thuận của hợp đồng cho đến khi thanh toán xong nợ.

Xét các hợp đồng giữa 02 bên hoàn toàn tự nguyện thực hiện đúng quy định về nội dung và hình thức của các hợp đồng, nên các hợp đồng có giá trị và hợp pháp.

Quá trình vay bà Nguyễn Trọng Nh và ông Phạm Minh Kh không thanh toán nợ vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên buộc bà Nguyễn Trọng Nh và ông Phạm Minh Kh có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ số tiền mà Ngân hàng đã yêu cầu là phù hợp.

Trường hợp bị đơn không toán xong nợ thì Ngân hàng yêu cầu xử lý tài sản thế chấp là xe ô tô biển số 69A-052.58, nhãn hiệu Hyundai, số Tucson, số khung W12BJN004257, số máy G4FJJU460289, theo giấy chứng nhận đăng ký xe số 010465 do phòng Cảnh sát giao thông đường bộ Công an tỉnh Cà Mau cấp ngày 19/7/2018 cho bà Nguyễn Trọng Nh để thu hồi nợ cho Ngân hàng là phù hợp.

Do đó chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Ngân hàng buộc bà Nguyễn Trọng N và ông Phạm Minh K thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ N Á.

[3] Áp dụng Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí đương sự phải nộp theo quy định, bị đơn phải chịu án phí số tiền phải thanh toán cho nguyên đơn.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các Điều 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự;
- Căn cứ các Điều 143, 179, 227, 228 của bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 91 của Luật tổ chức tín dụng.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Đông Nam Á.

Buộc bà Nguyễn Trọng Nh, ông Phạm Minh Kh thanh toán cho Ngân hàng TMCP Đ N Á tổng số tiền bằng 905.522.419 đồng, trong đó nợ gốc 478.071.170 đồng, nợ lãi 199.892.341 đồng, nợ lãi quá hạn 227.558.908 đồng và thanh toán lãi phát sinh theo thoả thuận của hợp đồng cho đến khi thanh toán xong nợ.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 23/9/2024 khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ này. Trường hợp, hợp đồng tín dụng các bên thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Ngân hàng TMCP Đông Nam Á có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Trọng Nh, ông Phạm Minh Kh Bản chính là giấy chứng nhận xe ô tô đứng tên bà Nguyễn Trọng Nh số 010465 do Phòng cảnh sát giao thông đường bộ cấp ngày 19/7/2018 cho bà Nguyễn Trọng Nh.

Trường hợp bà Nguyễn Trọng Nh, ông Phạm Minh Kh Bản không thanh toán số tiền trên, thì Ngân hàng có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho Ngân hàng cụ thể:

Tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp số 53/2018/HĐTC ngày 28 tháng 7 năm 2018 là xe ô tô biển số 69A-052.58, nhãn hiệu HYUNDAI, số loại TUCSON, số khung W12BJN004257, số máy G4FJJU460289, theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 010465 do Phòng cảnh sát giao thông đường bộ cấp ngày 19/7/2018 cho bà Nguyễn Trọng Nh để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

2. Án phí dân sự sơ thẩm bà Nguyễn Trọng Nh và ông Phạm Minh Kh phải chịu 39.160.000 đồng (*chưa nộp*). Ngân hàng TMCP Đông Nam Á không phải nộp án phí vào ngày 16/07/2024, Ngân hàng tạm ứng án phí số tiền 19.150.000 đồng, tại lai thu số 0009058 được nhận lại toàn bộ khi bản án có hiệu lực.

Ngân hàng TMCP Đ N Á có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nơi nhận

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND thành phố Cà Mau;
- Các đương sự ;
- Lưu hồ sơ ;
- Lưu án văn;
- Lưu TM (TANDTPCM).

Đã Ký

Nguyễn Thị Thắm

